UBND TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/BC-STP	*Tuyên Quang, ngày 07 tháng 8 năm 2017*

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 929/SGTVT-VTPT&NL ngày 26/7/2017 của Sở Giao thông Vận tải đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(dự thảo văn bản có trong Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2017 được phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh)*.

Căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Giám đốc Sở Tư pháp đã thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (viết tắt là Hội đồng tư vấn thẩm định), do Giám đốc Sở Tư pháp là Chủ tịch Hội đồng; Các thành viên Hội đồng gồm đại diện các đơn vị: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Sơn và Chuyên viên phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật- Sở Tư pháp.

Ngày 03/8/2017, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định do Sở Giao thông Vận tải đề nghị. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và kết quả nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH VĂN BẢN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

- Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 2207/11/2014 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

- Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 2207/11/2014 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

- Điểm e khoản 3.2.3 mục 3.2 Phần III Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách ban hành kèm theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ Giao thông Vận tải (được bổ sung tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015 ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải) quy định:

"3.2.3. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

e) Căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương xây dựng các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 đối với các bến xe khách thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, ban hành".

- Mục 7 Phần I Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải soạn thảo Quyết định của UBND tỉnh về tiêu chí bến xe khách thấp hơn loại 6 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để trình UBND tỉnh trong tháng 7/2017.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản

Sở Tư pháp nhất trí với đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với các quy định trong văn bản đã giao cho UBND tỉnh quy định chi tiết

2.1. Tên gọi của dự thảo văn bản được quy định như sau: *"ban hành Quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang".*

Việc sử dụng cụm từ *"thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn"* là không cần thiết, vì theo quy định tại mục 8

Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thì toàn tỉnh Tuyên Quang thuộc khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (trong đó các huyện Na Hang, Chiêm Hóa, Lâm Bình thuộc khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; các huyện Yên Sơn, Sơn Dương, Hàm Yên và thành phố Tuyên Quang thuộc khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn), vì vậy đề nghị bỏ cụm từ nêu trên và điều chỉnh các nội dung tương tự tại Điều 1 dự thảo Quyết định và tên gọi của dự thảo Quy định (ban hành kèm theo Quyết định).

2.2. Điều 1 dự thảo Quy định quy định về phạm vi điều chỉnh, như sau: *"Quy định về tiêu chí điều kiện; các yêu cầu cơ sở vật chất khi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp và quản lý khai thác bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 (sau đây gọi tắt là bến xe khách loại 7)".*

Việc sử dụng cụm từ *bến xe khách loại 7* để viết tắt cho cụm từ *bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6* là không hợp lý, dễ gây hiểu lầm về phân loại bến xe khách, vì theo quy định tại khoản 2.3.1 mục 2.3 Phần II Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách ban hành kèm theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ Giao thông Vận tải (được bổ sung tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015 ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải) thì bến xe khách chỉ được phân thành 6 loại. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung văn bản để chỉnh sửa cho thống nhất.

2.3. Điều 3 dự thảo Quy định quy định về các hạng mục công trình cơ bản như sau:

"Điều 3. Quy định về các hạng mục công trình cơ bản

Các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có của bến xe khách, như sau:

1. Khu vực đón, trả khách.

2. Vị trí đón, trả khách.

3. Phòng chờ cho khách.

4. Khu vực làm việc của bộ máy quản lý.

5. Khu vực bán vé.

6. Khu vực vệ sinh.

7. Đường cho xe ra, vào bến".

Quy định nêu trên chưa đầy đủ các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có theo quy định tại khoản 2.2.1 mục 2.2 Phần II Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách (ban hành kèm theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT), cụ thể:

"2.2. Quy định về các hạng mục công trình cơ bản

Các hạng mục công trình cơ bản của bến xe khách được chia làm hai nhóm gồm: Các công trình bắt buộc phải có và các công trình dịch vụ thương mại.

2.2.1. Các công trình bắt buộc phải có:

a) Khu vực đón, trả khách;

b) Bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách;

c) Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác;

d) Phòng chờ cho hành khách;

đ) Khu vực làm việc của bộ máy quản lý;

e) Khu vực bán vé;

g) Khu vệ sinh".

Theo quy định nêu trên thì quy định về các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có của bến xe khách tại Điều 3 dự thảo Quy định còn thiếu các công trình: *bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách; bãi đỗ xe dành cho phương tiện khách*, đề nghị bổ sung.

2.4. Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định quy định về diện tích tối thiểu các hạng mục công trình, trong đó quy định diện tích mặt bằng tối thiểu là 300m^2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tại Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT; Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT; Quy hoạch xây dựng bến xe, điểm đỗ và trạm nghỉ ô tô khách trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020 (được phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 21/5/2010 của UBND tỉnh); Quy hoạch tuyến vận tải khách cố định nội tỉnh đường bộ đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (được phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 02/12/2016), rà soát điều kiện thực tế diện tích mặt bằng tại các điểm đã, đang và sẽ xây dựng bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 để quy định về diện tích mặt bằng tối thiểu cho hợp lý có tính đến sự phát triển cho những năm tiếp theo, trên cơ sở đó quy định diện tích tối thiểu của các hạng mục công trình của bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 cho phù hợp.

2.5. Khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy định quy định về bảo vệ môi trường, như sau:

"2. Quy định về bảo vệ môi trường

- Bố trí thùng rác tại một số khu vực để đảm bảo vệ sinh môi trường;

- Niêm yết nội quy giữ gìn vệ sinh trong khu vực bến xe khách".

Nội dung quy định nêu trên chưa đầy đủ, chưa phù hợp với quy định tại mục 2.4 Phần II Quy chuẩn Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách ban hành kèm theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015 ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT), cụ thể:

"2.4. Quy định về bảo vệ môi trường

2.4.1. Bến xe khách phải có hệ thống công trình thu gom, xử lý nước thải tập trung theo quy định.

2.4.2. Có đủ thiết bị, phương tiện và lực lượng lao động thu gom chất thải, làm vệ sinh môi trường trong phạm vi quản lý.

2.4.3. Bố trí đủ thùng rác tại tất cả các khu vực để bảo đảm vệ sinh môi trường.

2.4.4. Đối với bến xe khách có xưởng bảo dưỡng sửa chữa xe ô tô phải bố trí khu vực riêng và đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại (bao gồm: ắc quy, dầu mỡ, săm lốp, linh kiện điện tử) theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại,

2.4.5. Niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh trong khu vực bến xe khách.

2.4.6. Bến xe khách trong nằm trong khu dân cư gây tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ phải thực hiện biện pháp giảm thiểu, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư."

2.6. Điều 5 dự thảo Quy định quy định về trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải, như sau:

"Điều 5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh bổ sung quy hoạch các bến xe khách loại 7 trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn tỉnh và Công bố đưa bến xe vào khai thác.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bến xe khách trên địa bàn tỉnh"

Đề nghị chỉnh sửa khoản 1 theo hướng bỏ từ *"loại 7"* và bỏ khoản 2, khoản 3, đồng thời dẫn chiếu quy định tại Khoản 3.2.3 Mục 3.2 Phần III Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách ban hành kèm theo Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ Giao thông Vận tải (được bổ sung tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015 ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải) để thực hiện.

3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Văn bản làm căn cứ ban hành là Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT;

- Phần nơi nhận đề nghị bổ sung địa chỉ nơi nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, gồm: Chính phủ; Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc tỉnh; các đoàn thể cấp tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố; Thường trực HĐND, UBND các xã , phường, thị trấn; Phòng Tin học – Công báo…

- Thể thức, bố cục, kỹ thuật trình bày dự thảo văn bản chưa phù hợp với quy định tại Chương V (từ Điều 55 đến Điều 81) và mẫu số 19 Phụ lục I Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (còn sử dụng các ký hiệu khác (+, -) để thể hiện các điểm và các ý trong cùng một điểm; trình bày phần chữ ký của văn bản chưa phù hợp với Điều 64 và Điều 65 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

III. KẾT LUẬN

Căn cứ nội dung thẩm định nêu trên, đề nghị Sở Giao thông Vận tải rà soát toàn bộ nội dung văn bản để chỉnh sửa về ngôn ngữ, thể thức kỹ thuật trình bày và nội dung của văn bản đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương, không quy định lại các nội dung đã được quy định chi tiết, cụ thể tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo văn bản trình UBND tỉnh theo quy định, đồng gửi Sở Tư pháp để theo dõi.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc các vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Giao thông Vận tải;
- Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, XD&KTVB.

Thành (2b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Thược